

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

Số: *4634* /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đức Phổ, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc – Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn xã Phổ Nhơn, thị xã Đức Phổ (phương án đợt 9)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về việc Chủ trương đầu tư dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 11/02/2022 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ;*

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ Quy định sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-BGTVT ngày 13/07/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Công văn số 4218/UBND-NNTN ngày 20/8/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc kinh phí dự phòng thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024);

Căn cứ Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn, đoạn qua tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 897/QĐ-UBND ngày 9/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Điều chỉnh, bổ sung dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 vào Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt bổ sung dự án công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 thị xã Đức Phổ;

Căn cứ Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển Kinh tế - Xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành đơn giá cây trồng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thống nhất hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về việc sửa đổi bổ sung Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 – 2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024);

Căn cứ Công văn số 2171/STC-QLGCS ngày 06/7/2023 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi về việc Thông báo đơn giá gạo tế thường quý III/2023 để làm cơ sở tính hỗ trợ ổn định đời sống khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3389/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt đơn giá cây trồng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn thị xã Đức Phổ;

Căn cứ công văn số 3196/UBND ngày 19/12/2022 và Công văn số 123/UBND ngày 16/01/2023 của UBND thị xã Đức Phổ về việc xác định loại đất, diện tích, chủ sử dụng đất để thực hiện dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025, địa điểm xã Phổ Nhơn, thị xã Đức Phổ;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 729/TTr-TTPTQĐ ngày 17/8/2023; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 208/BC-TNMT ngày 17/8/2023.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án, dự toán bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ Cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025, đoạn qua địa bàn xã Phổ Nhơn, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (phương án đợt 9) với các nội dung sau:

1. Tổng diện tích đất thu hồi : 15.445,1 m<sup>2</sup>

Trong đó	:	
- Diện tích đất được bồi thường, hỗ trợ	:	15.445,1 m <sup>2</sup>
* Thu hồi trong quy hoạch	:	14.777,2 m <sup>2</sup>
+ Đất trồng cây hàng năm khác (BHK)	:	8.754,2 m <sup>2</sup>
+ Đất trồng trồng cây lâu năm (CLN)	:	4.084,8 m <sup>2</sup>
+ Đất rừng sản xuất (RSX)	:	1.938,2 m <sup>2</sup>
* Thu hồi ngoài quy hoạch	:	677,9 m <sup>2</sup>
+ Đất trồng cây hàng năm khác (BHK)	:	536,2 m <sup>2</sup>
+ Đất trồng trồng cây lâu năm (CLN)	:	131,7 m <sup>2</sup>
- Diện tích đất không được bồi thường, hỗ trợ	:	0 m <sup>2</sup>
2. Tổng số tổ chức, hộ gia đình, cá nhân lập phương án	:	05
- Tổ chức	:	0
- Hộ gia đình, cá nhân	:	05
3. Số nhân khẩu được hỗ trợ	:	10 khẩu
4. Số mô mã phải di dời	:	0 mô
5. Số hộ tái định cư	:	Không
6. Tổng giá trị phương án	:	<b>1.885.063.202 đồng</b>

*(Bằng chữ: Một tỷ tám trăm tám mươi lăm triệu không trăm sáu mươi ba ngàn hai trăm lẻ hai đồng)*

a. Chi phí bồi thường, hỗ trợ trực tiếp	:	1.702.088.670 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về đất	:	1.332.425.400 đồng
- Bồi thường về tài sản, vật kiến trúc	:	0 đồng
- Bồi thường về mô mã	:	0 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về cây cối, hoa màu	:	352.503.270 đồng
- Hỗ trợ khác	:	17.160.000 đồng
b. Chi phí phục vụ bồi thường (a x 5%)	:	85.104.434 đồng
c. Dự phòng chi ((a + b) x 5%)	:	89.359.655 đồng
d. Kinh phí cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất (b*10%)	:	8.510.443 đồng

7. Nguồn kinh phí thực hiện phương án: Vốn ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết số 44/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2025.

(Chi tiết được thể hiện tại phương án đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này là căn cứ để Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với UBND xã Phổ Nhơn, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan liên quan tiến hành bồi thường, hỗ trợ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND xã Phổ Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *sluyf*

Nơi nhận: *lg*

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND thị xã;
- VP HĐND&UBND TX: PCVP, CV<sub>lvthuan</sub>;
- Lưu: VP, (HS).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Vo Minh Vương*

10

